

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 221/2019/TLST - HNGĐ ngày 30/9/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thúy K**, sinh năm: 1997;

Trú tại: số 00 thôn Th, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: A **Đỗ Thế A**, sinh năm: 1997;

Trú tại: số 00 thôn Th, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16/10/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Thúy K và A Đỗ Thế A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy K và A Đỗ Thế A. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 22/7/2017 của UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- **Về con chung:** Hai bên thống nhất thoả thuận về việc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên như sau:

Giao 02 cháu Đỗ Thế Minh H, sinh ngày: 09/7/2017 và Đỗ Minh H, sinh ngày: 07/6/2019 cho chị Nguyễn Thị Thúy K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành.

A Đỗ Thế A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Thúy K và A Đỗ Thế A thống nhất xác nhận không có tài sản chung và nợ chung, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thúy K thỏa thuận nhận chịu hết 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị K đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0015951 ngày 30/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa cho chị K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Quảng Lập;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt